

KẾ HOẠCH

**Phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển
kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2021**

Thực hiện Nghị quyết số 534/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2021; phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2021. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang năm 2021 với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong tỉnh với tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo của mỗi tập thể, cá nhân tạo khí thế thi đua sôi nổi trong Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh, phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của từng cơ quan, địa phương, đơn vị góp phần hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2021 của tỉnh; tích cực thi đua thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026.

- Từ kết quả của phong trào thi đua, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng các mô hình mới có hiệu quả, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực tạo sự lan tỏa cao trong tỉnh.

- Thông qua phong trào thi đua tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được phát động liên tục, sâu rộng, thu hút cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, nông dân, người lao động và Nhân dân

trong tinh tham gia, tạo ra động lực mới vượt qua khó khăn, thách thức phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2021.

- Kết hợp chặt chẽ giữa thực hiện phong trào thi đua thường xuyên với các phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Gắn kết chặt chẽ kết quả thực hiện phong trào thi đua với công tác khen thưởng; khen thưởng phải trên cơ sở kết quả, thành tích thi đua; thực hiện đúng quy trình, nâng cao chất lượng khen thưởng, bảo đảm khen thưởng kịp thời, thực chất, chính xác, dân chủ, công khai.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đối tượng thi đua

Các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại Điều 2 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Nội dung thi đua

- Thi đua thực hiện hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương được giao, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh năm 2021; tích cực thi đua thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Nội dung trọng tâm thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2021 là hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ về: Tăng trưởng kinh tế; tăng thu ngân sách; tăng kim ngạch xuất khẩu; phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; giảm tội phạm và tai nạn giao thông; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; phát triển y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, bảo vệ môi trường; đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt cải cách hành chính nhằm tạo môi trường thông thoáng thu hút đầu tư; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện tốt 04 phong trào thi đua trọng tâm do Thủ tướng Chính phủ phát động là: Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025; phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”; phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” và phong trào thi



đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực, hiệu quả kết hợp với các phong trào thi đua khác như cuộc vận động: Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh; toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; dân vận khéo,... tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tư tưởng, đạo đức và lối sống trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Xây dựng hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ tinh tới cơ sở đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đảm bảo ổn định, trong sạch, vững mạnh, gắn bó với Nhân dân.

3. Mục tiêu:

3.1. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế:

- Tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 6,01%; thu nhập bình quân đầu người đạt 58,9 triệu đồng/người/năm.

- Cơ cấu kinh tế: Nông - lâm - thủy sản chiếm 31,51%; công nghiệp - xây dựng chiếm 21,83%; dịch vụ chiếm 42,56% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 4,11%. Trong đó tổng sản lượng lúa đạt 4,295 triệu tấn; tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 760.000 tấn (trong đó sản lượng tôm nuôi 98.000 tấn).

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành công nghiệp 8,1%.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 12%.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 11.560 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 45.699 tỷ đồng.

- Phân đầu có thêm 03 huyện, 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó mỗi huyện có từ 01 xã trở lên đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao hoặc nông thôn mới kiểu mẫu).

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 32,19%.

3.2. Các chỉ tiêu văn hoá - xã hội:

- Số lao động được giải quyết việc làm 35.000 lượt người; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 69%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có bằng cấp, chứng chỉ đạt 50,5%.

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giữ ở mức 1%.



- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 90%.
- Tỷ lệ huy động học sinh từ 6 - 14 tuổi đến trường đạt trên 97%.
- Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch đạt 88,15%, tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt 62%.
- Tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,6%.
- Tai nạn giao thông (cả 3 tiêu chí) giảm hơn so với cùng kỳ năm 2020.

*** Chỉ tiêu về đảm bảo quốc phòng - an ninh:**

- Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.
- Hoàn thành công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu được giao.
- Công tác giáo dục kiến thức quốc phòng đạt 100% chỉ tiêu trên giao; thực hiện công tác huấn luyện quân sự cho các lực lượng động viên và lực lượng dân quân tự vệ đạt 100%.

*** Chỉ tiêu khác:**

- 100% cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh thực hiện đạt các chỉ tiêu đề ra về cải cách hành chính năm 2021;
- 100% các cơ quan hành chính các cấp và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tốt nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí;
- Đảm bảo vệ sinh, môi trường tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Tiêu chuẩn khen thưởng

- Tiêu chuẩn khen thưởng tập thể, cá nhân và hộ gia đình trong thực hiện nhiệm vụ được giao, thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND; Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang.

- Đối với Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh, tiêu chuẩn khen thưởng được thực hiện theo Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức hoạt động, bình xét thi đua và chia của Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Đối với các tổ chức, doanh nghiệp không thuộc Khối thi đua của tỉnh:
- + Tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;
- + Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh.

5. Hình thức, mức tiền khen thưởng

5.1. Hình thức khen thưởng:

- Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành đối với tập thể và cá nhân.

- Đối với Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh: Hình thức khen thưởng thực hiện theo Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

5.2. Mức tiền thưởng:

- Thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Đối với Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh: Mức tiền thưởng thực hiện theo Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

6. Đăng ký thi đua, hồ sơ và thời gian đề nghị xét khen thưởng

Đăng ký thi đua, hồ sơ và thời gian đề nghị xét khen thưởng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh; Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh thực hiện theo quy định tại Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức cụm, khối thi đua

Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh được tổ chức theo quy định tại Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 04/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh. Từng Cụm, Khối thi đua xây dựng kế hoạch và tổ chức ký kết giao ước thi đua để thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh; trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của các sở,



ngành và địa phương. Nội dung tuyên truyền tập trung: Tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành về công tác thi đua, khen thưởng; các mô hình, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt.

3. Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng các nhân tố mới, điển hình mới trong phong trào thi đua yêu nước tại từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo thực hiện đồng bộ ở cả 4 khâu: Phát hiện - Bồi dưỡng - Tổng kết - Nhân điển hình tiên tiến.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện phong trào thi đua tại cơ quan, địa phương, đơn vị, kịp thời phát hiện lệch lạc, yếu kém để có biện pháp khắc phục.

5. Thực hiện tốt công tác sơ, tổng kết phong trào thi đua, phát hiện khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; chú trọng khen thưởng cá nhân trực tiếp lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, các tập thể nhỏ, tập thể ở vùng sâu, biên giới, hải đảo; các lĩnh vực trọng tâm, trọng yếu, độc hại, khó khăn, nguy hiểm; khen đột xuất và chuyên đề.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch phát động thi đua và khen thưởng theo thẩm quyền, đồng thời đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng. Cụm trưởng, Khối trưởng các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh xây dựng kế hoạch phát động thi đua và tổ chức ký kết giao ước thi đua thực hiện đạt kết quả.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm chỉ đạo đổi mới tổ chức phong trào thi đua; kiểm tra, đôn đốc thực hiện và sơ, tổng kết, khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đúng quy định, đảm bảo chất lượng khen thưởng.

3. Giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) giúp Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Phối hợp cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể trong công tác thông tin, tuyên truyền về thi đua, khen thưởng.



UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Sở Nội vụ giải quyết theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, giao Sở Nội vụ tổng hợp, kịp thời báo cáo và có ý kiến đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Dau

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh;
- Các doanh nghiệp thuộc Khối thi đua của tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT 6b);
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, vttkieu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung

